

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Ngọc Sông

Ông Trần Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường xét xử hình sự, Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Đoàn Mạnh H, sinh năm 1981, tại: Thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký HKTT: Số 4, ngõ 97 C, phường N, quận T, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Tổ 7, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Cán bộ hợp đồng – Tổ trật tự đô thị, UBND phường N, thành phố Hà Giang; trình độ học vấn: 12/12, là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Đức K, SN 1948 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; có vợ: Đinh Thị Thu V, sinh năm 1988 và con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2021; anh, chị em ruột: Bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị bắt ngày 26/7/2021, bị khởi tố ngày 04/8/2021. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang, bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị Thu V, sinh năm 1988; nghề nghiệp: Kế toán; nơi cư trú: Tổ 7, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 26/7/2021. Đoàn Mạnh H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA-LEAD, màu sơn xám, biển kiểm soát 23B1 - 095.96 đến khu vực đầu cầu Yên Biên I thuộc tổ 5, phường N, Thành phố H mục đích mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, H gặp một người đàn ông khoảng 60 tuổi, do đã từng mua ma túy (Heroine) của người này nên H hỏi: “Anh có hàng bán không?”, người đàn ông hiểu ý H hỏi mua ma túy (Heroin) nên trả lời: “Có đưa tiền đây, ba trăm”, H lấy số tiền 300.000đ trong túi quần phía sau bên trái đang mặc đưa cho người đàn ông. Người đàn ông cầm tiền và đưa cho H một gói giấy màu trắng, biết bên trong là ma túy (Heroine) nên H không mở kiểm tra, H cầm lấy rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực gầm cầu Yên Biên mới trong khuôn viên Công viên cây xanh thuộc tổ 8, phường N, Thành phố H để chia gói ma túy (Heroine) mới mua được thành hai gói với mục đích sử dụng dần. Khi Đoàn Mạnh H đang chia ma túy (Heroine) thì bị tổ công tác Công an Thành phố H phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng liên quan.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 26/7/2021, kết quả Đoàn Mạnh H có phản ứng dương tính với ma túy Heroine (MOP).

Tại Biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng hồi 15 giờ 00 phút ngày 26 tháng 7 năm 2021 tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố H xác định, hai gói mẫu vật ký hiệu A1 và ký hiệu A2 có chứa mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Đoàn Mạnh H có tổng khối lượng là 0,15g.

Tại Kết luận giám định số: 335/KL-PC09, ngày 29/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định ký hiệu A1, A2 là ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,15g.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-TPHG ngày 15/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Đoàn Mạnh H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị Thu V có ý kiến: Bà là vợ của bị cáo Đoàn Mạnh H, tài sản Công an thu giữ khi H bị bắt quả tang hành vi phạm tội là chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA-LEAD, màu sơn xám, biển kiểm soát 23B1 - 095.96, chiếc xe này là tài sản của Công ty TNHH tư vấn, đầu tư xây dựng Hoàng Lam nơi bà công tác. Công ty đã giao chiếc xe cho bà để phục vụ cho công việc của Công ty, bà không biết bị cáo H đã sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy. Quá trình điều tra bà đã có đơn đề nghị xin lại chiếc xe và đã được cơ quan điều tra trả lại nên bà không có ý kiến, đề nghị gì về tài sản. Đồng thời bà có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo H vì hiện nay bị cáo còn có 3

con nhỏ đang trong độ tuổi cần sự chăm sóc, giáo dục của bố mẹ, để bị cáo có cơ hội cố gắng cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đoàn Mạnh H về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, v khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Mạnh H từ 12 đến 15 tháng tù.

- **Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng đã thu giữ như sau:**

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: “CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi: “CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ.../PC09, Kính gửi: Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2”, mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia; 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: “CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: VẬT CHỨNG THU GIỮ KHI BẮT QUẢ TANG ĐOÀN MẠNH H NGÀY 26/7/2021”. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- **Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.**

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Bị cáo nhận thấy việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội và ảnh hưởng đến sức khoẻ của bản thân. Bị cáo rất hối hận, mong được hưởng khoan hồng của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt sớm được trở về gia đình cùng vợ chăm sóc, giáo dục các con còn nhỏ, bản thân trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của quyết định, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên của thành phố H trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố

tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của Đoàn Mạnh H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra (BL 71 đến BL 168), phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Công an thành phố H (BL 01- 02); Biên bản cân tịnh trọng lượng (BL 04); Kết luận giám định (BL 07), cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 40 phút, ngày 26/7/2021 bị cáo Đoàn Mạnh H đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroin tại khu vực gầm cầu Yên Biên mới thuộc tổ 08, phường N, thành phố H, mục đích để sử dụng. Tổng khối lượng chất ma túy (Heroin) mà bị cáo tàng trữ trái phép là 0,15g. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định.

“ . Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

..... ”.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3] Ngoài hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Ngày 22/9/2021 Công an thành phố H đã ra quyết định số 02501/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt cảnh cáo đối với Đoàn Mạnh H là đúng pháp luật.

[4] Như vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Đoàn Mạnh H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, việc sử dụng ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân của những hành vi gây mất an ninh trật tự xã hội, gây xôn xao dư luận khiến quần chúng nhân dân bất bình lên án, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng tham gia công tác phục vụ trong ngành công an, là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị cáo phải nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng chỉ vì để thoả mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm, do đó cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để cải

tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và đề giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đoàn Mạnh H vào ngày 26 tháng 7 năm 2021 tại khu vực tổ 5, phường N, thành phố H, bản thân H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Xét thấy tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải; Trong thời gian công tác, năm 2009 Đoàn Mạnh H được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba vì *“Đã có thời gian 5 năm phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ Tổ Quốc”* theo Quyết định 650/QĐ/CTN ngày 07/5/2009. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”*, *“Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập và công tác”* quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, gia đình bị cáo có ông Đoàn Văn N (ông nội của bị cáo Đoàn Mạnh H) là Liệt sỹ đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng Tổ quốc ghi công theo Quyết định số 851/QĐ-TTg ngày 13/6/2006 và ông Đoàn Văn K (bố đẻ của bị cáo) là Bệnh binh theo Giấy chứng nhận Bệnh binh số 600093 cấp ngày 08/12/2016. Do đó, bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 BLHS. Căn cứ vào lời nói sau cùng tại phiên tòa của bị cáo Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp để bị cáo thấy được sự nhân đạo của nhà nước và chính sách khoan hồng của pháp luật, phấn đấu cải tạo tốt để trở thành người lương thiện.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hiện nay không có tài sản, đang làm hợp đồng tại UBND phường N, thành phố H có mức thu nhập thấp, bị cáo còn có 03 con nhỏ cần phải chăm sóc, nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

[8] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA-LEAD, màu sơn xám, biển kiểm soát 23B1-095.96 **đã thu giữ của bị cáo, xét thấy chiếc xe là tài sản của Công ty TNHH tư vấn, đầu tư xây dựng Hoàng Lam giao cho bà V quản lý để phục vụ công tác, quá trình điều tra thấy rằng bị cáo mượn xe của bà V để đi làm, bà V không biết bị cáo đã sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan điều tra đã quyết định giao trả lại tài sản cho bà Đinh Thị Thu V theo Quyết định xử lý vật chứng số 16 ngày 11/8/2021 là có căn cứ, khi nhận lại tài sản bà V không có ý kiến, đề nghị gì. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.**

[9] HĐXX xét thấy cần tịch thu tiêu hủy những tang vật gồm: 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: *“CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”*.

Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi: “CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ.../PC09, Kính gửi: Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2”, mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia; 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: “CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: VẬT CHỨNG THU GIỮ KHI BẮT QUẢ TANG ĐOÀN MẠNH H NGÀY 26/7/2021”. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Mạnh H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị Thu V có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, khoản 1 Điều 50, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Mạnh H 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: “CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: Các vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”. Mặt sau có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong;

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi: “CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ; SỐ.../PC09, Kính gửi: Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2”, mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia;

- 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi: “CÔNG AN TỈNH HÀ GIANG, CÔNG AN THÀNH PHỐ H. Kính gửi: VẬT CHỨNG THU GIỮ KHI BẮT QUẢ TANG ĐOÀN MẠNH H NGÀY 26/7/2021”. Mặt sau có 03

(ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang ngày 20 tháng 10 năm 2021.

4.Về án phí: Bị cáo Đoàn Mạnh H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Mạnh H; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị Thu V có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND thành phố H;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Công an thành phố H (02 bản);
- Nhà tạm giữ - Công an TPH;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP;
- Sở Tư pháp tỉnh HG;
- UBND phường N;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Mỹ Lệ